

Đề cương học kì 2 môn Toán 2 sách Kết nối tri thức với cuộc sống

Nội dung ôn tập học kì 2 môn Toán lớp 2

- Phép cộng, phép trừ không nhớ, có nhớ trong phạm vi 100.
- Phép cộng, phép trừ không nhớ, có nhớ trong phạm vi 1000.
- Đọc, viết cấu tạo số.
- Ôn bảng nhân, chia 2,5
- Các bài toán liên quan đến số hạng, tổng, số bị trừ, số trừ, hiệu, thừa số, tích, số bị chia, số chia, thương.
- Tính kết quả của dãy tính hoặc dãy tính kèm đơn vị (làm bằng hai bước tính)
- Giải toán có lời văn bằng một phép cộng hoặc phép trừ, phép nhân, phép chia với các dạng bài đã học.
- Giải toán có lời văn với phép tính có liên quan đến các đơn vị đo đã học (kg, l, km, dm, m, cm,...)
- Tính độ dài đường gấp khúc.
- Tìm số khối trụ, khối cầu, khối hộp chữ nhật, khối lập phương.
- Kiểm đếm số liệu, biểu đồ tranh,...
- Tính ngày, giờ, xem lịch, xem đồng hồ: giờ đúng, hơn 15 phút, hơn 30 phút.

Đề ôn thi học kì 2 môn Toán lớp 2 sách Kết nối tri thức

Câu 1: Tính nhẩm

$$2 \times 4 = \dots\dots\dots$$

$$5 \times 5 = \dots\dots\dots$$

$$14 : 2 = \dots\dots\dots$$

$$40 : 5 = \dots\dots\dots$$

Câu 2: Số liền trước số lớn nhất có ba chữ số là

- A. 900
- B. 987
- C. 998
- D. 999

Câu 3: $857 = 800 + \dots + 7$ số thích hợp điền vào chỗ chấm là

- A. 5
- B. 50
- C. 500
- D. 5000

Câu 4: Đặt tính rồi tính

$$247 + 351 \quad 639 + 142 \quad 848 - 326 \quad 761 - 43$$

.....
.....

.....
.....
Câu 5: Đ hay S?

$$1\text{m} = 10\text{ cm} \quad \square$$

$$3\text{km} = 3000\text{m} \quad \square$$

Câu 6: Tính

$$658\text{ kg} + 223\text{ kg} =$$

.....

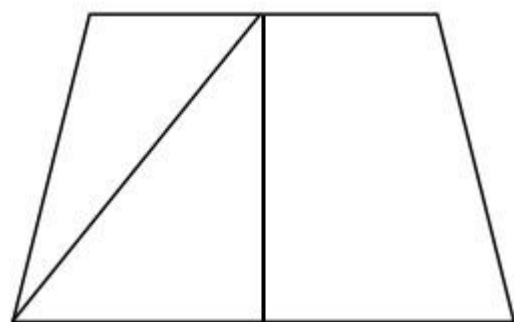
$$6001 - 2001 =$$

.....

Câu 7: Hình vẽ dưới đây có

a) hình tam giác

b) hình tứ giác



Câu 8: Tích của 5 và số lớn nhất có một chữ số là

- A. 5
- B. 9
- C. 40
- D. 45

Câu 9: Số?

A. $35... < 351$

B. $898 > 8...9$

Câu 10: Trong vườn ươm có 657 cây giống, người ta lấy đi 239 cây giống để trồng rừng. Hỏi trong vườn ươm còn lại bao nhiêu cây giống?

.....

.....

.....